

Bản án số: 54/2023/HS-ST

Ngày: 13/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ - TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Hương L.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Miện

2. Ông Bùi Thế Hanh

- *Thư ký phiên toà:* bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:* Ông Lê Đình Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/7/2023, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần – Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXX-HSST ngày 28 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

Họ và tên: Ngô Anh N - sinh năm 1971 (Có mặt)

Tên gọi khác: Không.

NĐKNKTT và chỗ ở: TDP Lý Viên, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 8/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Ngô Đình T (đã chết); Con bà: Ngô Thị T (đã chết); Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1980; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Trần Thị L – sinh năm 1980 (Có mặt)

Địa chỉ: TDP Lý Viên, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang;

*** Người làm chứng:**

- Anh Ngô Đình T – sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: TDP Lý Viên, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang;

- Anh Nguyễn Ngọc Kh – sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố số 3, TT Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 08/6/2023 tại thôn Hương Câu, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hoà phối hợp cùng Công an xã Hương Lâm bắt quả tang Ngô Anh N, sinh năm 1971 ở tổ dân phố Lý Viên, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại tay trái N đang cầm 05 đoạn ống nhựa (03 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh và 01 đoạn màu đỏ) đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy), tất cả các đoạn ống nhựa trên đều được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT” và 01 xe mô tô biển kiểm soát 98D1-759.80.

Tại Cơ quan điều tra Ngô Anh N khai nhận: N là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 08/6/2023 có anh Ngô Đình T, sinh năm 1993 ở cùng tổ dân phố đi bộ sang nhà N thì N rủ anh T đi chơi. N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1-759.80 của chị Trần Thị L, sinh năm 1980 ở cùng tổ dân phố (vợ của N) chở anh T đến nhà Hoàng Văn Bình, sinh năm 1969 ở thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến đầu ngõ nhà Bình, N bảo anh T xuống xe đứng đợi rồi N một mình đi xe mô tô vào cổng nhà Bình. Khi gặp Bình, N hỏi mua ma túy của Bình và đưa cho Bình 500.000 đồng thì được Bình đưa cho 05 đoạn ống nhựa (03 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh và 01 đoạn màu đỏ) đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa ma túy Heroine. N cầm ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe ra đầu ngõ đón anh T rồi đi về. Khi về đến thôn Hương Câu, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hoà thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của N và Bình, kết quả: không thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với N và Bình, kết quả: N và Bình đều dương tính với chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hoà đã ra Quyết định trưng cầu giám định số:134/QĐ ngày 08/6/2023 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy đối với số tang vật thu giữ.

Tại kết luận giám định số 1059/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó: 03 (ba) đoạn màu tím, 01 (một) đoạn màu đỏ và 01 (một) đoạn màu xanh) là ma túy, có tổng khối lượng 0,289 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Dyacetymorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Ngô Anh N từ 14 tháng đến 16 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT” bên trong là ma túy là các mẫu còn lại sau giám định có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang

- Trả lại cho chị Trần Thị L 01 chiếc xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 98D1-759.80.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo Ngô Anh N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, T liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các T liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số 57/CT – VKSHH ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo: Ngô Anh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội không oan.

[3] Vào hồi 08 giờ 40 phút ngày 08/6/2023, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa phối hợp với Công an xã Hương Lâm đã bắt quả tang bị cáo Ngô Anh N đang có hành vi tàng trữ trái phép. Thu giữ trên người bị cáo số lượng ma túy N tàng trữ là: 0,289 gam ma túy loại Hêrôin, có tên khoa học là: Dyacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục

chất ma túy và tiền chất”. Số ma túy thu giữ được của Ngô Anh N có nguồn gốc là do N là đối tượng nghiện ma túy nên đến nhà Hoàng Văn Bình, sinh năm 1969 ở thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang mua ma túy. N đưa cho Bình 500.000 đồng thì được Bình đưa cho 05 đoạn ống nhựa (03 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh và 01 đoạn màu đỏ) đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa ma túy Heroine.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Anh N là nguy hiểm cho xã hội vì ma túy đã trở thành tệ nạn xã hội và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại vi phạm, tội phạm khác như mại dâm, trộm cắp, cướp của, giết người...; bản thân bị cáo là người đã trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tính nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Việc bị cáo N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng có thể dẫn đến chết người, làm lây nhiễm căn bệnh thể kỷ HIV, làm suy đồi đạo đức xã hội và suy thoái giống nòi, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình và là nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo N cần phải được xử lý nghiêm thì mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung là có căn cứ.

[5] Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, HĐXX thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, HĐXX cần phân tích đánh giá như sau:

* Xét Về nhân thân:

- Bị cáo có nhân thân tốt ;

*Tiền án, tiền sự: Bị cáo Bản và bị cáo N không có tiền án, tiền sự.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo là có căn cứ ; Bị cáo Minh có thời gian tham gia phục vụ quân đội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo là có căn cứ.

Từ đánh giá nêu trên, HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 BLHS buộc cách ly bị cáo Ngô ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo N đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án là có căn cứ.

Đối với Hoàng Văn Bình không thừa nhận việc bán ma túy cho N vào ngày 08/6/2023, Cơ quan điều tra đã cho Bình và N đối chất nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai của mình. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bình thì Bình thừa nhận trước đó có sử dụng ma túy nhưng không nhớ thời gian, địa điểm sử dụng ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bình không thu giữ ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với Bình là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT” bên trong là ma túy là các mẫu còn lại sau giám định có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang

- Trả lại cho chị Trần Thị L 01 chiếc xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 98D1-759.80.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo N phải chịu án phí HSST và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Ngô Anh N 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 08/6/2023.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT” bên trong là ma túy là các mẫu còn lại sau giám định có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang

- Trả lại cho chị Trần Thị L 01 chiếc xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 98D1-759.80.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo Ngô Anh N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan điều tra Hiệp Hòa;
- Cơ quan THA hình sự Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG THỊ HƯƠNG L

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan điều tra Hiệp Hòa;
- Cơ quan THA hình sự Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG THỊ HƯƠNG L

